

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 03-01-2025

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Phiên;
- Ông Đoàn Tấn Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 433/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Huỳnh Mỹ P, sinh năm 2002. Địa chỉ: Số 66 đường N, khu phố L, phường B, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Trương Văn Đ, sinh năm 1998. Địa chỉ: Tổ 4, ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Huỳnh Mỹ P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh Đ tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do anh Đ thường hay chửi bới, hành hung chị nên vợ chồng thường xuyên bất hoà, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Hiện nay anh chị

không còn sống chung. Nay Chị P nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên xin ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Trương Huỳnh Minh A, sinh năm 2022. Hiện nay con chung đang sống chung với Chị P. Chị P có yêu cầu được quyền nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị trình bày không có;

Trong quá trình giải quyết vụ án - bị đơn anh Trương Văn Đ không đến Tòa để tham gia hoà giải nhưng anh có trình bày ý kiến như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh còn thương vợ anh nên anh không đồng ý ly hôn, anh xin đoàn tụ.

Về con chung: Anh xác nhận có 01 con chung như Chị P trình bày. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh xin được quyền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu.*

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự.

Những người tham gia tố tụng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Huỳnh Mỹ P đối với anh Trương Văn Đ.

- Về con chung: Giao con chung tên Trương Huỳnh Minh A, sinh năm 2022 cho Chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận Chị P không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ được quyền thăm nom con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Huỳnh Mỹ P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Huỳnh Mỹ P, anh Trương Văn Đ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh Đ tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Suối Đá, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào năm 2022, là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, trong thời gian anh chị chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nên không có hạnh phúc.

Mặc dù anh Đ có văn bản trình bày không đồng ý ly hôn, xin đoàn tụ nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh không đến Tòa để tham gia các phiên hòa giải cho thấy rằng anh không có thiện chí đoàn tụ vợ chồng. Do đó, có đủ cơ sở để xác định cuộc sống hôn nhân giữa Chị P và anh Đ đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Huỳnh Mỹ P về việc Chị P có yêu cầu ly hôn đối với anh Đ là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Trương Huỳnh Minh A, sinh năm 2022. Xét thấy con chung của anh chị hiện đang sống cùng Chị P và còn quá nhỏ (dưới 36 tháng tuổi), do đó để đảm bảo đời sống ổn định và sự phát triển bình thường của con chung sau khi anh chị ly hôn cần giao con chung cho Chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Ghi nhận Chị P không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ được quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị P là phải chịu án phí theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; 53; 81 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Huỳnh Mỹ P đối với anh Trương Văn Đ. Chị P được ly hôn đối với anh Đ.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Trương Huỳnh Minh A, sinh năm 2022. Tuyên giao con chung cho Chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận Chị P không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ được quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình:

Chị Nguyễn Huỳnh Mỹ P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0008294 ngày 08-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Chị P đã nộp đủ án phí.

Anh Trương Văn Đ không phải chịu tiền án phí.

5. Quyền kháng cáo: Chị P và anh Đ được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Phước Ninh;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
ĐÃ KÝ**

Nguyễn Văn Lắm